

Số: /KH-TrH

Vĩnh Bảo, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Luật Giáo dục 2019 quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền hạn của giáo viên và cán bộ quản lý trong hệ thống giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TTBGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 08/VBHN-BGDĐT, ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch về Kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ;

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và kết quả công tác bồi dưỡng giáo viên năm học 2024-2025; nhu cầu, nhiệm vụ năm học 2025-2026 và các năm học tiếp theo, trường THCS Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn và kỹ năng giảng dạy cho giáo viên; tăng cường khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; bồi dưỡng các kỹ năng mềm cần thiết như kỹ năng giao tiếp, quản lý lớp học và giải quyết vấn đề;
- Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt và phong cách làm việc chuyên nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Yêu cầu

Bồi dưỡng đội ngũ phải gắn liền với nhu cầu thực tiễn, khắc phục những tồn tại hạn chế của những năm học trước, phù hợp với thực tế, các môn học; tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực và phẩm chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục;

Việc triển khai, tổ chức thực hiện bồi dưỡng đội ngũ đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên trong trường.

Gắn việc bồi dưỡng tư tưởng chính trị với việc bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên, nhân viên.

Đảm bảo tính công khai, minh bạch và hiệu quả.

II. THỰC TRẠNG VÀ NHU CẦU BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ

1. Thống kê tình hình đội ngũ. 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, cụ thể:

- Quản lí: 02.
- Giáo viên: 33, thiếu 06.
- Nhân viên: 01, thiếu 04.

S TT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn được đào tạo	Đã bồi dưỡng thêm	Dự kiến phân công
1	Nguyễn Như Hiền	HT	Toán-Lý		KHTN
2	Đặng Minh Tuấn	P.HT	TD-Sinh		KHTN
3	Đoàn Văn Lãm	TTCM	Toán-Kỹ		Toán; TN,HN
4	Đào Thị Lanh	TTCM	Ngữ văn	LS-ĐL	Văn; TN,HN; GD CD
5	Ngô Thị Minh Hương	TPCM	Lý-Kỹ	KHTN	KHTN; TN,HN
6	Nguyễn T.Hương Giang	TPCM	T.Anh		Anh; TN,HN; GD CD
7	Đỗ Thị Tuế		Toán-Kỹ		Toán; C.nghệ; TN,HN
8	Nguyễn Trí Thanh		Tin		Tin; C.Nghệ
9	Khúc Văn Bảo		Thế dục		GDTC
10	Nguyễn Thị Huệ		Văn-Địa	LS-ĐL	Văn; TN,HN; LS-ĐL
11	Phạm Thị Phú		Toán-Hóa-sinh	KHTN	Toán; TN,HN; KHTN
12	Nguyễn Thị Thúy Nga		Văn-Địa	LS-ĐL; ĐĐ	TPT; TH,HN
13	Nguyễn Thị Liên		Hóa-Sinh	KHTN	KHTN
14	Đoàn Thị Tinh		Văn-Sử	LS-ĐL	Văn; TN,HN; LS-ĐL
15	Nguyễn Thị Thúy Nga		T.Anh		Anh; GD CD
16	Lã Thị Hà		Ngữ văn	LS-ĐL	Văn; TH,HN; GD CD; LS-ĐL
17	Phạm Thị Nga Thanh		Địa-Sử		LS-ĐL; TN,HN
18	Đỗ Viết Hưng		TD-Sinh		GDTC; KHTN
19	Trần Thị Lệ Thủy		Địa-GD CD	LS-ĐL	GDCD; LS-ĐL
20	Nguyễn Thị Hương		Họa-Địa	LS-ĐL	Mĩ thuật; LS-ĐL
21	Nguyễn Thị Nguyệt		T.Anh		Anh; GD CD
22	Lê Minh Nghĩa		Công nghệ		C.Nghệ; GDTC
23	Phạm Văn Nhật		Toán-Tin		Toán; TN,HN; C.Nghệ

24	Vũ Thị Hồng Duyên		Văn-Địa	LS-ĐL	Văn; TN,HN; LS-ĐL
25	Lê Văn Trường		Văn-Sử	LS-ĐL	Văn; TN,HN; LS-ĐL
26	Nguyễn Thị Thu Quý		T.Anh		Anh; TN,HN; GDCD
27	Nguyễn Thị Phương		Nhạc-Sử	LS-ĐL	Âm nhạc; LS-ĐL
28	Phạm Thị Thảo		Toán		Toán; TN,HN; KHTN
29	Phạm Văn Biển		Toán-Lý-Hóa	KHTN	Toán; TN,HN; KHTN
30	Nguyễn Thị Hằng		Toán		Toán; TN,HN; KHTN
31	Phạm Thị Hòa		Tin		Tin; C.Nghệ; TH,HN
32	Trần Thị Thanh Mai		Ngữ văn	LS-ĐL	Văn; TN,HN; LS-ĐL
33	Trần Thị Ngọc Oanh		Toán		Toán; TN,HN; KHTN
34	Bùi Thị Hương				Văn; TN,HN; LS-ĐL
35	Trần Thu Hà		Ngữ văn		Văn; TN,HN; LS-ĐL

2. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế

a) Những thuận lợi, điểm mạnh của đội ngũ

100% giáo viên đã đạt chuẩn và trên chuẩn (Đại học, Thạc sĩ).

Về chuyên môn và nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm nhiều đồng chí giáo viên có kiến thức chuyên môn sâu rộng, cập nhật các kiến thức mới và xu hướng hiện đại trong lĩnh vực giảng dạy. Nhiều giáo viên có kinh nghiệm lâu năm, đã từng tham gia dạy đội tuyển cấp thành phố và thực hiện nhiều chuyên đề chuyên môn và hoạt động giáo dục hiệu quả; có các phương pháp giảng dạy hiện đại, sáng tạo, kích thích sự tham gia và hứng thú học tập của học sinh; có khả năng sử dụng các công cụ công nghệ và tài nguyên số để nâng cao chất lượng giảng dạy được giáo viên trong huyện được Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao.

Về môi trường làm việc, trong những năm vừa qua, trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự huy động hiệu quả từ đầu tư công, nguồn tiết kiệm chi thường xuyên, từ học phí, nguồn xã hội hóa giáo dục nên các phòng học, phòng chức năng được cải tạo, nâng cấp; các trang thiết bị dạy học được mua sắm, bổ sung; hạ tầng kỹ thuật số được tăng cường; lãnh đạo trường quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ và khuyến khích giáo viên tham gia

Về tinh thần làm việc, nhiều giáo viên có tinh thần làm việc tích cực, nhiệt tình, yêu nghề, có động lực và mong muốn nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các hoạt động bồi dưỡng và phát triển muốn được khẳng định bản thân.

b) Khó khăn, hạn chế, điểm yếu của đội ngũ

Bên cạnh những ưu điểm, thuận lợi trên, về đội ngũ còn nhiều tồn tại, hạn chế sau:

Thứ nhất, về tư tưởng, ý thức, tinh thần trách nhiệm ở một số ít chưa cao.

Thứ hai, về chuyên môn và nghiệp vụ, do hầu hết đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được đào tạo thực hiện theo chương trình cũ (2006) nên nhiều các bộ quản lý, giáo viên thiếu hụt kiến thức mới; chưa cập nhật kịp thời các kiến thức mới và xu hướng hiện đại trong lĩnh vực dạy học; nhất là việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục các môn. Bên cạnh đó, chất lượng một số giáo viên trẻ mới được tuyển dụng còn hạn chế; một số giáo viên tuy được đào tạo chính quy, có năng lực trình độ nhưng thiếu kinh nghiệm thực tiễn trong giảng dạy và quản lý lớp học. Một số giáo viên đang trong độ tuổi sinh đẻ, con còn nhỏ còn nhiều hạn chế về thời gian học hỏi, tự bồi dưỡng và phấn đấu vươn lên.

Thứ ba, về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, nhiều giáo viên vẫn nặng về phương pháp giảng dạy truyền thống, truyền thụ cung cấp kiến thức là chính chưa phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông mới và xu hướng giáo dục hiện đại; việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và việc sử dụng các công cụ công nghệ và tài nguyên số còn rất nhiều hạn chế, nhất là đội ngũ giáo viên tuổi đã cao.

Thứ tư, về môi trường làm việc, do yêu cầu của sự đổi mới đòi hỏi ngày càng cao, trong khi số lượng giáo viên thiếu, khối lượng công việc lớn, tham gia nhiều cuộc họp và các hoạt động ngoại khóa khiến nên giáo viên cảm thấy áp lực từ công việc và các yêu cầu cao trong giảng dạy có thể dẫn đến mức độ stress cao ở giáo viên; một số năng lực còn hạn chế.

Thứ năm, về nguồn kinh phí dành cho các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn còn hạn chế, không đủ để đáp ứng nhu cầu của thực tiễn.

III. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG

1. Bồi dưỡng tư tưởng, chính trị

1.1. Nội dung

- Thực hiện theo Kế hoạch của cấp trên.
- Mời Cán bộ Ban Tuyên giáo giới thiệu một số nội dung học tập năm 2025.

1.2. Hình thức

- Bồi dưỡng theo Kế hoạch của cấp trên;
- Bồi dưỡng tại trường.

2. Công tác quản lý giáo dục

2.1. Nội dung

Quản lý chiến lược trong giáo dục như phân tích đánh giá môi trường giáo dục; xây dựng chiến lược giáo dục, xác định tầm nhìn và sứ mệnh; quản lý sự thay đổi, quản lý nguồn lực; ứng dụng công nghệ trong đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả thực hiện chiến lược; phát triển kỹ năng lãnh đạo cần thiết để hướng dẫn, động viên và giám sát đội ngũ trong quá trình thực hiện chiến lược; kỹ năng giao tiếp và thuyết phục để tạo sự đồng thuận và hỗ trợ từ các bên liên quan;

Các Modun bồi dưỡng theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gồm các nội dung: Quản trị hoạt động dạy học giáo dục, quản trị nhân sự, quản trị tài chính, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản trị chất lượng trong giáo dục, xây dựng văn hóa nhà trường, xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực; ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường học và dạy học;

Kỹ năng lập kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường...

2.2. Hình thức

- Bồi dưỡng theo Kế hoạch của cấp trên.
- Tự học, tự bồi dưỡng qua các khóa học trực tuyến trên các nền tảng giáo dục, qua học tập, nghiên cứu các tài liệu các tác giả, nhà xuất bản có uy tín.

3. Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

3.1. Nội dung

- Cập nhật kiến thức chuyên môn theo từng môn học theo Chương trình 2018;
- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục các môn;
- Đổi mới phương pháp dạy học các môn theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh;
- Chuyên đề về đổi mới kiểm tra đánh giá các môn học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh;
- Sinh hoạt chuyên đề nghiên cứu bài học;
- Chuyên đề về ôn tập bồi dưỡng, ôn thi vào lớp 10 theo Chương trình 2018; bồi dưỡng HSG.
- Một số chuyên đề khác theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

3.2. Hình thức

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề cấp trường (*Chi tiết theo KH SHCM*);

- Tổ chức chuyên đề cấp cụm liên trường;
- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề cấp thành phố;
- Tổ chức Hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên có sự tham gia của các chuyên gia;
- Tự học tập, bồi dưỡng qua các khóa học trực tuyến trên các nền tảng giáo dục.

4. Chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin

4.1. Nội dung

- Sử dụng phần mềm quản lý giáo dục;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, kiểm tra đánh giá và học tập trực tuyến;
- Thiết kế bài giảng điện tử và sử dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy;
- Khai thác và sử dụng tài nguyên mở trong lĩnh vực giáo dục.

4.2. Hình thức

- Bồi dưỡng, tập huấn tập trung có sự tham gia của các chuyên gia (theo KH cấp trên);
- Tự học tập, bồi dưỡng theo các khóa học trực tuyến trên các nền tảng giáo dục; các bài giảng, tài liệu và video hướng dẫn trực tuyến.

5. Bồi dưỡng, phát triển kỹ năng mềm

5.1. Nội dung

- Kỹ năng giao tiếp và thương lượng.
- Kỹ năng giải quyết xung đột và quản lý thời gian.
- Kỹ năng lãnh đạo và quản lý lớp học.
- Một số kỹ năng khác....

5.2. Hình thức

- Bồi dưỡng theo KH của cấp trên;
- Tự học tập, bồi dưỡng theo các khóa học trực tuyến trên các nền tảng giáo dục; các bài giảng, tài liệu và video hướng dẫn trực tuyến.

6. Phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp

6.1. Nội dung

- Giáo dục đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội.
- Phong cách làm việc chuyên nghiệp và tự trọng nghề nghiệp.
- Tinh thần học hỏi và phát triển bản thân.

6.2. Hình thức

- Bồi dưỡng theo KH của cấp trên;

- Tự học tập, bồi dưỡng theo các khóa học trực tuyến trên các nền tảng giáo dục; các bài giảng, tài liệu và video hướng dẫn trực tuyến.

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Thời gian: Từ tháng 8/2025 đến tháng 5/2026.

2. Lịch trình cụ thể:

STT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện
1	- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị tài liệu bồi dưỡng.	7/2025	BGH, các nhóm chuyên môn.
2	- Các chuyên đề bồi dưỡng tư tưởng, chính trị.	8/2025- 8/2026	Phối hợp với Ban Tuyên giáo.
3	- Các chuyên đề chuyên môn (<i>theo KH SHCM của cấp trên</i>). - Các chuyên đề chuyên môn (<i>theo KH SHCM của trường</i>).	8/2025-5/2026	Các Tổ/nhóm chuyên môn
4	Các chuyên đề về ứng dụng Công nghệ thông tin.	8/2025 - 3/2026	Theo KH; chỉ đạo.
5	Chuyên đề quản lý giáo dục theo các Modun.	6/2025 -5/2026	CBQL và giáo viên.
6	Các chuyên đề phát triển kỹ năng mềm; phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp.	8/2025 - 5/2026	CBQL, giáo viên.
7	Các chuyên đề bồi dưỡng, ôn thi vào lớp 10 THPT; bồi dưỡng HSG.	8/2025 - 5/2026	Tổ/nhóm CM và GV.
8	Đánh giá kết quả bồi dưỡng và tổng kết.	5/2026	BGH, Tổ/nhóm CM.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, học phí...
- Nguồn xã hội hóa giáo dục: kêu gọi hỗ trợ từ các doanh nghiệp, nhà hảo tâm;

VII. ĐÁNH GIÁ VÀ BÁO CÁO

- Đánh giá định kỳ: Đánh giá hiệu quả chương trình bồi dưỡng hàng tháng.
- Báo cáo tổng kết: Báo cáo tổng kết cuối năm học, đánh giá kết quả đạt được và đề xuất cải tiến cho năm học tiếp theo.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với BGH

Căn cứ kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND xã để xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi kiểm tra các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện nội dung bồi dưỡng; tổng kết đánh giá kết quả công tác bồi dưỡng đội ngũ trong năm học; kiến nghị đề xuất các giải pháp với Sở GD&ĐT nhằm nâng cao kết quả bồi dưỡng đội ngũ trong năm và các năm học tiếp theo;

2. Đối với Tổ/nhóm chuyên môn

Căn cứ Kế hoạch của Sở GD&ĐT và của BGH xây dựng Kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cho giáo viên thực hiện các nội dung, chuyên đề,... theo chức năng quản lý.

3. Đối với giáo viên

- Cần chủ động tự học, tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm; tích cực tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn do nhà trường, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Thường xuyên đánh giá và tự đánh giá năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm của bản thân, nhận diện những điểm mạnh và điểm yếu, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng, cải thiện và phát triển bản thân một cách hiệu quả.

- Tích cực chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn và phương pháp giảng dạy với đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm.

Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2025-2026 nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy, đảm bảo sự phát triển toàn diện của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Hiệu trưởng đề nghị các Tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện có gì vướng mắc, cần trao đổi trực tiếp với BGH, Tổ/nhóm CM để cùng điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (b/c);
- UBND xã (b/c)
- CB, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Như Hiền

